

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nhân dân - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KÉ KHAI THÔNG TIN NHÂN S

Họ và tên khai sinh: Nguyễn Thanh Hòa

Tên gọi khác:

Ngày, tháng, năm sinh: 08/01/1987 Giới tính (Nam, Nữ): Nữ

Quê quán: Huyện,

Chức vụ / Chức danh:

Nơi làm việc: Trưởng Cao Lãnh K. thu thuế L. T. Tr. ng TP HCM

Nơi cư trú: Trưởng Cao Lãnh K. thu thuế L. T. Tr. ng TP HCM

Mã số hồ sơ: 79000H05.000611

Số hiệu chứng chỉ:

25) Ch c v Lo n th h ien nay:

26) ñang theo h c kh a L o t o/ b i d j ng: Có ☐

27a) H c v n ph th ng: a) T t nghi op: THPT ☒ THCS ☐ 27b) H c h t l p: 12 H o: 12 N ñm

28a) Tr ñnh L chuy n m ncao nh t: ñ l i h c

28b) Chuy n ng nh L o t o: K to n

28c) N i L o t o: Tr j ng ñ H Th D u M t

28d) H ñnh th c L o t o: Chính qui 28e) N ñm t t nghi op: 2014

29) ñ qua kh a b i d j ng nghi op v SP: Có ☐

30a) M n d l y ch ñnh: Nhân viên 30b) C c m n Lang d l y kh c:

31a) C c l p Lang d l y: 31b) Thu c t chuy n m n:

32a) Tr ñnh L LLCT:

32b) Tr ñnh L QLNN:

32c) Tr ñnh L QLGD: 33) T ñ Tin h c: Tr ñnh L B

34a) Ngo l i ng th nh th o nh t: Ti ng Anh, Tr ñnh L B 34b) Ngo l i ng kh c:

35a) Ch c danh: 35b) N ñm c ng nh n:

36) Danh hi u L j c phong/ t ñng cao nh t:

37a) Ng l ch c ng ch c (vi n ch c): K to n vi n 37b) M ng l ch: 06031

37c) B c l j ng: 1 37d) HS l j ng: 2.340 37e) H j ng 85%: ☐

37g) Ch ñnh loch b o l j u HSL: 37h) H j ng t ng y: 01/11/2016

37i) M c t ñnh n ng l j ng l j n sau: 01/11/2016 38a) % ph c p th m ni n v j t kh ng:

38b) % PC ki m nghi om: 38c) HSPC tr c h nghi om: 38d) HSPC khu v c:

38e) % PC thu hút: 38g) % PC j u L i: 38h) % PC L c th c:

38i) % PC L c bi ot: 38k) HSPC l j u L ng: 38l) HSPC L c h l i:

38m) HSPC khác: 39) S s BHXH:

39b) Ng y b t l u L ng BHXH: 39c) S th ng L ñng:

40) Ghi chú:

41) Di n bi n l j ng v ph c p (Ghi theo c c quy t L ñnh n ng b c l j ng, n ng ng l ch t 4/1993 L ñn nay)

T	M ng l ch c ng ch c	L j ng L j c x p				H o s ph c p											L ý do
		B c	H o s	Ch ñnh loch b o l j u HSL	85%	V j t kh ng	Ki m nghi om	Khu v c	ñ c bi ot	Thu hút	L j u L ng	ñ c h l i	ñ c th c	u L i	Tr c h nghi om	Khác	
01/10/2016-31/10/2016	06031	1	2.340		X												
01/11/2016-	06031	1	2.340														

42) Qu tr ñnh L o t o (ch ghi nh ng kh a L o t o L ñng L j c c p b ñng t t nghi op)

Nh p h c	T t nghi op	N i L o t o (tr j ng, n j c)	Ng nh L o t o	H ñnh th c ñT	B ñng L j c c p	S v ñn b ñng	Ng y c p
2005	2008	Tr j ng C ñ C ng nghi op Th c ph m	C ng ngh o ch bi n th y s ñ n	Chính qui	Cao L ñng		
2012	2014	Tr j ng ñ H Th D u M t	K to n	Chính qui	ñ l i h c	1008782	07/11/2014

43) Qu tr ñnh b i d j ng (ch ghi nh ng kh a L o t o L ñng L j c c p ch ng ch hay ch ng nh n)

Th i gian	N-i b i d j ng (tr j ng, n j c)	N i dung b i d j ng	Lo i h i nh b i d j ng	Ch ng nh n, ch ng cho L j c c p
26/07/2007-20/12/2007	Tr j ng ã H Kinh t• TPHCM	K• to ãn chuy²n nghi op		Ch ng cho b i d j ng
16/10/2010-08/01/2011	Trung tªm Ngo i ng - Tin h c	Tin h c ng d ng - Tr i nh L B		Ch ng cho b i d j ng
19/08/2013-19/10/2013	C»ng ty C ph i n MiSa	K• to ãn m y v i ph i n m m k• to ãn MiSa		G i y ch ng nh n
05/09/2013-05/03/2014	Tr j ng ã H S j ph l m TPHCM	Ti ng Anh B		Ch ng cho b i d j ng

44) ã c Li m l ch s b²n thªn (tr j c khi L j c tuy n d ng)

T th ng, n Nm L n th ng, n Nm	ã h c v i t t nghi op nh ng tr j ng n i, L u ho i c i m nh ng c»ng v i c g i (k c h p L ng lao L ng) trong c quan, L n v , t ch c n i, L u (k² khai nh ng th i nh t ch n i b t trong h c t p, lao L ng) ? Tr j ng h p b b t, b t (th i gian n i, L u, ai bi t) ?
-------------------------------	--

45) Qu i tr i nh c»ng t c (t khi L j c tuy n d ng v i c quan nh i j c)

T ... L n	L i m g i ? L u ? Ch c danh, ch c v cao nh t (ã ng, ch i nh quy n, L i n th) L qua?
01/09/2008 - 01/01/2009	NV XNK C»ng ty TNHH FORMOSA TAFFETA V i t Nam, Qu n 1, TPHCM
01/01/2011 - 01/01/2012	Qu i n l i nhªn s t i c»ng ty TNHH TM B ch Khoa, Qu n 2, TPHCM
01/10/2012 - 01/06/2014	NV H i nh ch i nh - Nhªn s c»ng ty TNHH Panko Vina, B n C t, B i nh D j ng
01/09/2014 - 01/02/2015	NV Nhªn s c»ng ty TNHH Thi t k Qu n T m
01/10/2016 -	NV Tr j ng Cao L i ng K thu t L i T Tr ng TPHCM

46) Qu i tr i nh tham gia t ch c ch i nh tr - x h i, h i ngh i nghi op

T ... L n	Ch c v / ch c danh; T²n t ch c, t²n h i; N-i L i tr s
-----------	---

47) Khen th j ng

N Nm khen	N i dung, h i nh th c khen th j ng; C quan khen th j ng
-----------	---

48) K lu t

Ng y b KL	H i nh th c k lu t	C quan ra quy t L nh k lu t	C quan c»ng t c khi b k lu t	Nguy²n nhªn b k lu t
-----------	--------------------	-----------------------------	------------------------------	----------------------

49) Tham gia l c l j ng v y trang

TT	Ng y nh p ng y	Ng y xu t ng y	C p b t c	Ngh i nghi op v i ch c v cao nh t trong LLVT
----	----------------	----------------	-----------	--

50) N j c ngo i L n

T ... L n	T²n n j c L n	M c L ch Li n j c ngo i
-----------	---------------	-------------------------

51a) Quan h i gia L i nh (Ch i khai v b²n thªn v ho i ch ng v i c c con)

Quan h i	H v i t²n	N Nm sinh	H i n Lang l i m g i, L u (ghi L a ch i n-i th j ng tr %)
Ch ng	Nguyªn Th i nh Nam	1979	Ph¹ Tr j ng ph i ng QLKH-HTQT Tr j ng C ã K thu t L i T Tr ng TPHCM
Con	Nguyªn Ng c Minh Chªu	2009	H c sinh ti u h c, 34/2T p M i 1, Tªn Xuªn, H c Mªn, TPHCM
Con	Nguyªn Ng c Minh Th j	2016	C i nh

51b) Quan h i gia L i nh, thªn t c c a b²n thªn (i ng b i n i ngo i, b m i, b m i nu i, anh chª em ru t)

Quan h i	H v i t²n	N Nm sinh	H i n Lang l i m g i, L u (ghi L a ch i n-i th j ng tr %)
Cha L i	Nguyªn ã c H a	1965	C»ng nhªn C»ng ty C i ph² 52 - Th»ng 7, xª EaDar, huy i n EaKar, t i nh ã Nk L Nk
M i L i	Ph l m Thª N Nm	1965	C»ng nhªn c»ng ty C i ph² 52 - Th»n 7, xª EaDar, huy i n Eakar, t i nh ã Nk L Nk
Em ru t	Nguyªn Thª Thanh H i	1991	NV K• to ãn t i G i V p
Em ru t	Nguyªn Tiªn H l nh	1993	GS Kinh doanh - Qu n B i nh Tªn

